



ĐẠI HỌC CẦN THƠ - KHOA NÔNG NGHIỆP

GIÁO TRÌNH GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN

Đường 3/2, Tp. Cần Thơ. Tel: 84 71 831005, Fax: 84 71 830814
Website: <http://www.ctu.edu.vn/knn> email: dminh@ctu.edu.vn, vtanh@ctu.edu.vn

BỆNH CHUYÊN KHOA

CHƯƠNG 17:

BỆNH HẠI CÂY ƠI

CHÖÔNG XVII

BỆNH HẠI CÂY OẢI

BỆNH HỀĐ KHOẢ(Wilt)

I. Triệu chöng :

Lai ngöin của các nhánh bò vàng và khoả nâu. Lai bò chết và vöi của nhánh bò nöt, tröc. Sau ñöi cây bò hỀĐ chết hoàn toàn.

II. Tác nhân :

Do nấm *Fusarium oxysporum f. psidii* . BỆĐ xảy ra nẶng vào mùa möa.

III. BiỆĐ pháp phòng trö :

1/. Chọn giống kháng ñỀĐ tröng.

2/. Khöi ñỀĐ bằng vöi.

3/. Nhöi ñỀĐ böi cây BỆĐ.

4/. TiỆĐ 8 - quinolinol Sulphate (1/1000) vào cây cöi ñỀĐ ñỀĐ BỆĐ cho cây kỀĐ ñỀĐ 1 năm.

BỆNH THẶĐ THÖ

I. Triệu chöng :

BỆĐ cöi ñỀĐ gây hỀĐ töng chết ñỀĐ hay thöi trái. TrỆĐ trái, BỆĐ phát trỆĐ nẶng vào mùa möa. MẶĐ BỆĐ cöi ñỀĐ tiỆĐ ẶĐ hỘĐ 3 thẶĐ trỆĐ trái non, BỆĐ ñỀĐ hoẶĐ ñỀĐ và gây thöi khi trái BỆĐ ñỀĐ giẶĐ chín. TrỆĐ trái xanh, ñỀĐ BỆĐ nhöi hỘĐ ñỀĐ kim, sau ñỀĐ vỆĐ BỆĐ phát trỆĐ thẶĐ ñỀĐ tron, màu ñỀĐ sẶĐ hay ñỀĐ vào lỘĐ vào. TẶĐ ñỀĐ BỆĐ cöi các oẶĐ ñỀĐ nhöi màu ñỀĐ. Các ñỀĐ liỆĐ kỀĐ thẶĐ ñỀĐ lỘĐ, vẶĐ BỆĐ tröi ñỀĐ cöng, sủ xì. TrỆĐ trái non cöng cöi ñỀĐ cöi triệu chöng gHEĐ Trái BỆĐ cöi ñỀĐ BỆĐ ñỀĐ ñỀĐ.

Giai đoạn vô tính của nấm cũng gây hại ở trái, làm trái bị thối khoả Tập trung ở vùng cuống trái còn nhiều vết màu nâu nhạt. Các vết này lan rộng nhanh chóng và chæ sau 3-4 ngày thì lan cả trái. Trái bị thối màu nâu nên vớt sau cùng khoả. Trên vỏ trái khoả thấy có nấm đen nhô màu kim. Canh mang trái bình cũng bị khoả thối.

II. Tác nhân :

Do nấm *Physalospora psidii*. Giai đoạn vô tính của nấm còn tên là *Diplodia natalensis*.

III. Biện pháp phòng trừ :

1/. Cắt bỏ các cành bệnh khoả và bỏ thuốc gốc nóng vào vết cắt.

2/. Phun các thuốc gốc nóng như hỗn hợp Bordeaux (1%), Copper Zine, nóng nồng 2-3% để bảo vệ

BEŨH NŨM LÀI *Cercospora*

I. Triệu chứng :

Trên lá có nấm tròn, màu nâu, tâm nấm bình sau đó biến sang màu xám trắng. Các nấm liền kết tạo vùng chầy bất dạng màu xám trắng, có viền màu nâu.

II. Tác nhân:

Do nấm *Cercospora psidii*.

III. Biện pháp phòng trừ :

Phun Benomyl 1-2/1000 hoặc Copper-Zine, Copper-B nóng nồng 2-3/1000.

BEŨH NŨM RONG

I. Triệu chứng :

Trên trái, nấm bình nhồi trên lá. Nấm có màu xanh tới nâu hay đen.

Trên lá nấm có thể là những vết nhỏ hay mảng lớn. Có thể có nhiều nấm dày đặc hay rải rác. Rong phát triển ở giữa lớp cutin và biểu bì và xâm nhập vào tế bào biểu bì, có thể làm chết tế bào bì nhiễm.

II. Tác nhân : Do rong *Cephaleuros virescens*.

Ôl lai bì nhiễm rong, lợing glucose, sucrose bì giảm trong khi lợing fructose lai tăng; lợing tinh bột, cellulose vàpectin cũng tăng, những protein tổng số nấm ammonia, nấm nitrite, nấm amide và amino acid lai giảm. Hàm lợing glutamic acid, alanine tăng trong khi glycine bì giảm. ôl lai bì bình, có nhiều nitrate tập trung.

BỆNH THIẾU KẼM

I. Triệu chứng :

Lai bì nhỏ gần lai bì vàng, tăng trởing bì chậm. Ngoin choi non có thể bì chết.

II. Biện pháp phòng trừ :

Phun Sulfate kẽm (60g ZnSO₄ + 40g vôi/10 lít nước)

BỆNH THỐI CUỐNG TRÁI

I. Triệu chứng :

Nấm tron, ụng nước ôi cuống trái. Nấm bình lan dần làm thối trái. Trên vung thối có thể có nấm nhỏ màu nâu nhạt, tập trung thành mảng, có bào tử màu nâu nhạt.

II. Tác nhân : Do nấm *Phomopsis psidii*.

Ôl nấm có hình tròn, có vách dày, nồng kính khoảng 140-400 micron .

Bào tử không màu. Hình bầu dục dài 5-9 x 2,5-4 micron . Dạng bào tử sợi, (tylospore) cong, kích thước 16-32 x 0,8-1,5 micron .

III. Biện pháp phòng trừ :

Ngâm trái vào dung dịch thuốc Benomyl, Captan, Maneb, Difolatan ở nồng độ 1-2/1000.

BỆNH THỐI TRÁI *Phoma*

I. Triệu chứng :

Khắp mặt trái có nấm tròn nâu, tím lốm, viền sưng nổi. Trên bề mặt nấm bình có các oản nấm đen nhồi

II. Tác nhân : Do nấm *Phoma psidii*.

Nấm có thể thủy giải toàn bộ lượng sucrose trong trái trong vòng một tuần.

III. Biện pháp phòng trừ :

1/. Trồng lạnh từ 10 °C đến 15 °C.

2/. Nhúng trái vào dung dịch Thiabendazol 0,5-1/1000.

BỆNH THỐI TRÁI *Botryodiplodia*

I. Triệu chứng :

Nấm gây thối trái trong quá trình lâu trữ và vận chuyển.

Vùng cuống trái bị thối nâu, lan dần vào trong làm trái bị thối nhũn. Trên vùng thối hình thành nhiều oản nấm nhồi màu đen.

II. Tác nhân : Do nấm *Botryodiplodia* sp.

Bệnh phát triển mạnh khi nhiệt độ khoảng 30 °C.

III. Biện pháp phòng trừ :

- 1/. Thu hoạch tránh làm xây xát trái.
- 2/. Toàn trời ở 15 độ C.
- 3/. Vain chuyen va tieu thui nhanh.
- 4/. Thiabendazol hay Benomyl coi thekiem soat nöôc bình.

BỆNH THỐI TRÁI *Macrophoma*

I. Triệu chứng :

Trái bị xây xát dễ nhiễm bệnh. Với trái nội bộ nhiễm sẽ bị ung nước và biến màu nâu. Trên vết bệnh có khuẩn ty màu nâu vàng phát triển. Lớp khuẩn ty biến dần sang màu nâu sẫm nên nên và có vôi trắng ở nấm nâu sẫm xuất hiện.

II. Tác nhân : Do nấm *Macrophoma allahabadensis*.

Túi dài hình cầu, nồng kính 42,5 - 206,2 micron, có miệng tròn, có gai màu nâu sẫm. Nối ngắn không màu. Bao túi có 1 tế bào, trong suốt hình bầu dục, 10,5 - 24,5 x 3,5 - 5,3 micron.

Nấm làm giảm nồng độ sucrose, D-glucose, D-fructose trong trái. Hàm lượng Amino acid, acid hữu cơ cũng thay đổi rõ rệt.

III. Biện pháp phòng trừ :

- 1/. Tránh làm trái bị xây xát.
- 2/. Trời lạnh 10 độ C nên 15 độ C.

BỆNH THỐI NẤU TRÁI

I. Triệu chứng :

Ổm nõm nõm tron, cõu mau nõu. Trai nhiẽm cõu theá bõ ruing sõm. Trai chín dãn, nõm bõnh cõng lan dãn kháp trai. Trai bõ thõá meãm vabõc mui hoá. Khi trõi ấm hoác khi trai ruing xuong nõat, cõu ấm nõi nõat, seõ cõu khuãn ty nấm trắng phát triển trên trai bõnh.

II. Tác nhân : Do nấm *Phytophthora parasitica*.

Thõi tiết mát, ấm nõi khõng khí cao hoác cõu mõi, nấm bõnh seõ phát triển mõi.

III. Biẽn pháp phong trõ :

Phun Zineb (2/1000) hay Areofungin (10 ppm) suõt giai nõm cõu trai.

BỆNH THỐI TRÁI Rhizopus.

I. Triệu chõng :

Trai cõu nõm uing tron, nõm phát triển lan ra lam thõá trai, trai meãm, nhuĩ nõõc. Khuãn ty vabõc tõuĩn phát triển trên vung thõá.

II. Tác nhân : Do nấm *Rhizopus stolonifer*.

III. Biẽn pháp phong trõ :

- 1/. Tõn trõilãnh 10-15 nõiC.
- 2/. Xõu lyĩ trai võĩ dung dõch DCNA (2,6-dichlozo - 4 - nitroaniline).